TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** TỈNH VĨNH LONG Số: 60/2026/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** *Vĩnh Long, ngày 26 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2025/TLST-DS, ngày 02/10/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Hồng P**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh **Trần Hoàng P1**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số I, T, xã T, tỉnh Vĩnh Long (*Theo văn bản ủy quyền ngày 17/07/2025*).

- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1965

Nơi cư trú: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Ông **Lê Minh G**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Hồng P, bà Lê Thị N, ông Lê Minh G đã thống nhất cắm lại trụ ranh theo các mốc 1, 2, 3, 4, 5, 6 theo Giấy CNQSDĐ đối với thửa 375, tờ bản đồ số 7, diện tích 10.016,6m², đất tọa lạc tại ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long, cấp ngày 26/05/2025 cho bà Lê Thị Hồng P theo hiện trạng, không ai được tự ý di dời mốc giới đã cắm vào ngày 07/04/2026, nếu ai tự ý di dời thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.2. Ông Lê Minh G thống nhất không tranh chấp đường nước với bà Lê Thị Hồng P, vì thuộc đất của bà P, ông G sẽ mở đường nước Bên trong thửa đất 194 do ông G đang quản lý để sử dụng.

2.3. *Về cây trồng, vật kiến trúc trên phần đất tranh chấp*: Không có

2.4. *Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ*: Thống nhất số tiền 1.800.000đ, bà P đồng ý chịu toàn bộ chi phí này, đã nộp xong.

2.5. *Về án phí*: Nguyên đơn bà Lê Thị Hồng P tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ qua số tiền 1.087.500đ, theo biên lại tạm ứng án phí số 0006963, ngày 22/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, nên bà P được nhận lại số tiền chênh lệch là 937.500đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo